

Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 23 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Minh T, sinh năm 1983

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã S, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 89; 91; 92; 94; 95 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 131 Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Tg với anh Nguyễn Văn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T đồng ý giao con chung là Nguyễn Cao Ngọc T, sinh ngày 28/4/2018 cho chị T nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T và anh Minh T thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh Minh T thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** **Chị T** tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc tranh chấp ly hôn; được khấu trừ vào số tiền **chị T** đã nộp tạm ứng án phí là 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N^o 0010622 ngày 12/01/2018 nên **chị Thương được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^d** (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã S, huyện Tam Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Võ Ngọc Luận